

Bản án số: 26/2024/HNGĐ - ST  
Ngày: 26/6/2024  
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phan Quang Sơn.*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Quang Hòa*

*2. Ông Võ Đức Tùng*

*- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Thư ký Tòa án*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.*

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST -HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Nghĩa T, sinh năm 1993 (có mặt)

Trú tại: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Chị Hồ Thị T1, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hoàng Nghĩa T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hồ Thị T1 có đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 8 năm 2016 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Chị T1 bỏ đi và anh chị ly thân từ tháng 3 năm 2023 đến nay, trong thời gian đó chị T1 không liên lạc về, cũng không hỏi thăm gì con. Anh nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã không còn nên anh đề nghị được giải quyết ly hôn với chị Hồ Thị T1.

Về con chung: Anh và chị T1 có hai con chung là Hoàng Nghĩa L, sinh ngày 06/8/2016 và Hoàng Cẩm T2, sinh ngày 09/02/2018. Anh có nguyện vọng muốn nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu chị T1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn là chị Hồ Thị T1:*

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho chị T1 biết đồng thời tổng đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho chị T1 nhưng chị T1 vẫn không có mặt để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết các tài liệu, chứng cứ tại địa phương nơi chị T1 cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Nghĩa T là cho ly hôn với chị Hồ Thị T1; Việc nuôi con: Đề nghị Hội đồng xét xử giao hai con chung là Hoàng Nghĩa L, sinh ngày 06/8/2016 và Hoàng Cẩm T2, sinh ngày 09/02/2018 cho anh T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T1 do anh T không yêu cầu; Về tài sản chung, nợ chung do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về án phí: nguyên đơn chị phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết:* Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của anh Hoàng Nghĩa T.

- *Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn:* Chị Hồ Thị T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T1 theo quy định tại Điều 227 và 228 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh **Hoàng Nghĩa T** và chị **Hồ Thị T1** có đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 8 năm 2016 tại **UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Chị **T1** bỏ đi và anh chị ly thân từ tháng 3 năm 2023 đến nay, trong thời gian đó chị **T1** không liên lạc về, cũng không hỏi thăm gì con. Đối với chị **T1** mặc dù Toà án đã nhiều lần triệu tập chị **T1** đến Toà án để hoà giải nhưng chị không có mặt, điều đó thể hiện chị **T1** không có thiện chí hoà giải để vợ chồng về chung sống với nhau. Xét thấy tình cảm của cả hai bên đều không còn nữa, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của anh **Hoàng Nghĩa T** là cho ly hôn với chị **Hồ Thị T1**.

2.2. Về nuôi con chung: Anh **Hoàng Nghĩa T** và chị **Hồ Thị T1** có hai con chung là **Hoàng Nghĩa L**, sinh ngày 06/8/2016 và **Hoàng Cẩm T2**, sinh ngày 09/02/2018. Nguyên vọng của anh **T** là được nuôi hai chung, không yêu cầu chị **T1** phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng của anh **T** là hoàn toàn phù hợp vì hiện tại anh **T** có thu nhập ổn định, từ thời điểm anh chị ly thân đến nay anh **T** là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, cháu **Hoàng Nghĩa L** có đơn trình bày nguyện vọng muốn được ở với bố. Mặt khác, Toà án đã nhiều lần triệu tập chị **T1** lên Toà án làm việc nhưng chị **T1** đều không có mặt. Để cuộc sống các con chung được ổn định, không bị xáo trộn về mặt sinh hoạt, học tập và xem xét về các điều kiện chăm sóc con thì xét thấy giao hai con chung cho anh **T** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh **T** không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị **T1**.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh **T** phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên!*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 - Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81, 82, 83 và Điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh **Hoàng Nghĩa T** là cho anh **T** được ly hôn với chị **Hồ Thị T1**.

2. Việc nuôi con: Giao hai con chung Hoàng Nghĩa L, sinh ngày 06/8/2016 và Hoàng Cẩm T2, sinh ngày 09/02/2018 cho anh Hoàng Nghĩa T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T1 do anh T không yêu cầu.

Chị T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Anh Hoàng Nghĩa T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T đã nộp đủ 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012296 ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Phan Quang Sơn**